

Bản án số: 35/2023/HS-ST
Ngày 27-7-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO - TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tôn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Danh Út Nhỏ.

2. Bà Lương Thị Hồng Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Vũ Đức, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao tham gia phiên tòa: Bà Thị Kim Lài, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T, sinh ngày 01/01/1982, nơi sinh: Hồng Dân – Bạc Liêu. Nơi thường trú: ấp BB, xã VLA, huyện HD, tỉnh Bạc Liêu; Nơi tạm trú: Khu phố PTL, thị trấn GQ, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang; CCCD số: 095082008638; nghề nghiệp: Mua phế liệu; trình độ văn hóa: Mù chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Thg và bà Nguyễn Thị Thn, vợ là Phạm Thị B và 05 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2015. Tiền án: Không, tiền sự: Không; về nhân thân: 01 tiền án ngày 27/12/2002 bị Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu tuyên phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Bản án số 24/2002/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/4/2003. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 15 ngày 18/3/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gò Quao, có mặt

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Dương Thị Tình, là Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang. Địa chỉ: Số 52, Hoàng Hoa Thám, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, có mặt.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị Út Th, sinh năm 1984. Nơi cư trú: ấp PT, xã TL, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang, có mặt.

Người làm chứng: Ông Hoàng Dg, sinh năm 1963. Nơi cư trú: Khu phố PT2, thị trấn GQ, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. Có đơn xin vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2020 Nguyễn Thanh T và Nguyễn Thị Út Th quen biết nhau rồi sống chung với nhau như vợ chồng tại căn nhà thuê thuộc Khu phố Phước Trung 2, thị trấn Gò Quao, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 23/11/2022, Nguyễn Thanh T sau khi uống rượu xong cùng một số người bạn, T thấy chị Th đi làm phục vụ quán Hưởng Duyên thuộc xã Định An thì T không cho đi, nên hai người xảy ra cự cãi. Lúc này chị Th vẫn chạy xe đi làm nhưng khi đến nơi thì chủ quán là chị Hưởng kêu Th về nhà vì sợ T sẽ lên quán quậy phá nên chị Th về nhà. Khi về đến nhà lúc ngày khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày vừa gặp T thì chị Th bức tức việc T không cho chị đi làm nên giữa hai người xảy ra cự cãi và xô xát với nhau. Sau đó chị Th lấy dao yếm dài khoảng 30cm cắt dây võng và đuổi T ra võng rồi để cây dao trên bàn, chị Th đi ra tới cửa nhà lúc này T dùng cây dao trên chém vào vùng đầu (bên trái) một cái, chị Th quay mặt bỏ chạy, T tiếp tục chém cái thứ hai vào vùng lưng một cái, lúc này thấy chảy máu T hoảng sợ kêu anh Long (nhà kế bên) tiếp chở chị Th đi Trung tâm y tế huyện Gò Quao sơ cứu, sau đó chuyển lên Bệnh viện Đa khoa Hậu Giang, nằm điều trị thương tích và chăm lo cho chị Th đến ngày xuất viện. Đến ngày 13/01/2023 chị Th làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Tại kết luận định pháp y về thương tích số 138/TgT của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang, kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Sẹo phần mềm vùng đỉnh - chẩm trái và vùng thắt lưng trái.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 03% (ba phần trăm).

3. Vật gây thương tích: Vật sắc”.

Về vật chứng: 01 một cây dao bằng kim loại, màu trắng, dài 36,5cm, có cán bằng gỗ, thân dao dài 23cm, mũi nhọn, sắc bén một bề, hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKSND-GQ ngày 06/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T mức án từ 06 đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị hại chị Nguyễn Thị Út Th yêu cầu bị cáo Nguyễn Thanh T bồi thường tiền chi phí điều trị, tiền thuê phương tiện đi lại và tiền tổn thất tinh thần với số tiền là 14.500.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Thanh T đã bồi thường tiền chi phí điều trị với số tiền 4.000.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo tiếp tục nộp bồi thường cho bị hại thêm là 2.000.000đ, còn lại là 8.500.000 đồng; đồng thời bị hại cũng trình bày đồng ý giảm bớt cho bị cáo thêm

3.500.000đ, chỉ yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền còn lại là 5.000.000đ và bị cáo thống nhất bồi thường nên đề nghị HĐXX ghi nhận.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Gò Quao áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy hung khí gây án là 01 một cây dao bằng kim loại, màu trắng, dài 36,5cm, có cán bằng gỗ, thân dao dài 23cm, mũi nhọn, sắc bén một bề.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo thống nhất với tội danh Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điểm a khoản 1 Điều 134 và các tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng, xét thấy bị cáo sau khi gây án đã tích cực đưa bị hại đi sơ cứu; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, có học vấn thấp, ngoài ra bị hại cũng có một phần lỗi vì đánh bị cáo trước và dùng dao cắt đứt dây võng mà bị cáo đang nằm. Từ đó đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo với mức án thấp nhất có thể theo đề nghị của Viện kiểm sát.

Bị cáo thừa nhận hành vi của mình như Cáo trạng truy tố; xin giảm nhẹ hình phạt và xin miễn nộp án phí vì thuộc hộ nghèo.

Bị hại trình bày không xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện Gò Quao, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp quy định pháp luật.

[2] Sự có mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa người làm chứng ông Hoàng Dg có đơn xin vắng mặt. Xét thấy người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trước đó đã có lời khai tại cơ quan điều tra và việc vắng mặt những người này không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, với các tình tiết của vụ án đã được chứng minh tại phiên tòa, xét thấy có đủ cơ sở xác định. Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 23/11/2022 tại Khu phố Phước Trung 2, thị trấn Gò Quao, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, sau khi xảy ra cự cãi với chị Nguyễn Thị Út Th, bị cáo Nguyễn Thanh T đã dùng dao yếm chém 02 nhát trúng vào vùng đỉnh cằm trái và trúng vùng lưng trái, gây thương tích cho chị Th với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03% (ba phần trăm). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định pháp y về thương tích.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Hành vi của bị

cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Điều 134 Bộ luật hình sự quy định tội “Cố ý gây thương tích” như sau:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

b) Dùng a-xít nguy hiểm hoặc hóa chất nguy hiểm;

...

k) Đối với người đang thi hành công vụ hoặc vì lý do công vụ của nạn nhân”.

Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố về hành vi phạm tội của bị cáo Có là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Tính chất mức độ phạm tội của bị cáo thể hiện như sau: Hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Giữa bị cáo và bị hại có một thời gian sống chung với nhau như vợ chồng, lẽ ra khi xảy ra gây gổ với nhau bị cáo phải kiềm chế và tìm cách giải quyết mâu thuẫn hợp lý, trái lại bị cáo lại có cách ứng xử đầy bạo lực và trái pháp luật; bị cáo đã dùng dao yếm chém hai nhát trúng vào vùng đỉnh cằm trái và trúng vùng lưng trái, gây thương tích cho chị Th với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03% (ba phần trăm). Hành vi của bị cáo thể hiện sự hung hăng xem thường pháp luật, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm đủ sức răn đe và nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo sống chấp hành theo quy định của pháp luật, biết tôn trọng sức khỏe của người khác, đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho bị hại với số tiền 4.000.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo đã nộp bồi thường thêm cho bị hại 2.000.000đ, tổng cộng là 6.000.000đ; ngoài ra bị hại cũng có một phần lỗi vì đánh bị cáo trước và dùng dao cắt đứt dây võng trong khi bị cáo đang nằm nên HĐXX cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo khi lượng hình.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Nguyễn Thị Út Th yêu cầu bị cáo T bồi thường tiền chi phí điều trị, tiền thuê phương tiện đi lại và tiền tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 14.500.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường khắc phục một phần cho bị hại số tiền 4.000.000đ tại phiên tòa bị cáo đã nộp bồi thường thêm cho bị hại thêm là 2.000.000đ, số còn lại là 8.500.000 đồng; đồng thời bị hại cũng trình bày đồng ý giảm bớt cho bị cáo thêm 3.500.000đ và chỉ yêu cầu bị cáo phải bồi thường số còn lại là 5.000.000đ và bị cáo thống nhất bồi thường nên HĐXX ghi nhận.

[7] Xét đề nghị của Viện kiểm sát và Trợ giúp viên pháp lý là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 một cây dao bằng kim loại, màu trắng, dài 36,5cm, có cán bằng gỗ, thân dao dài 23cm, mũi nhọn, sắc bén một bề là hung khí gây án nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Miễn án phí cho bị cáo do thuộc đối tượng hộ nghèo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 06 (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành án tính từ ngày vào chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Thanh T đồng ý bồi thường cho bị hại chị Nguyễn Thị Út Th số tiền 14.500.000đ và tại phiên tòa ghi nhận việc bị hại giảm thêm cho bị cáo là 3.500.000đ. Bị cáo đã nộp bồi thường khắc hậu quả xong cho bị hại được 6.000.000đ. Buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho bị hại với số tiền là 5.000.000 (*Năm triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án. Nếu bên phải thi hành án, chậm thi hành án thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự cho đến khi thi hành xong.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy một cây dao bằng kim loại, màu trắng, dài 36,5cm, có cán bằng gỗ, thân dao dài 23cm, mũi nhọn, sắc bén một bề.

Về án phí sơ thẩm: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Miễn án phí cho bị cáo do thuộc đối tượng Hộ nghèo.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện KSND huyện Gò Quao;
- Công an tỉnh Kiên Giang (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Chi cục THADS huyện Gò Quao;
- Bị cáo; Những người TGT;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Tôn

